

Bản án số: 242/2020/HS-PT
Ngày: 17-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Lê Khắc Thịnh

Ông Lê Hồng Nước

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 177/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo Phan Thanh D, Phan Thanh T, Phan Hoài A do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Thanh D, Tên gọi khác: (không có); Sinh năm 1986, tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp T1, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/12; Họ tên cha: Phan Văn P, sinh năm 1950 (chết); Họ tên mẹ: Đoàn Thị D1, sinh năm 1952; Vợ: Chế Thị Mỹ T1, sinh năm 1987; Con: có 03 người, đứa lớn sinh năm 2006, đứa nhỏ sinh năm 2013; Anh, chị, em ruột: có bảy người, bị cáo là người thứ sáu; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Phan Thanh T; Tên gọi khác: (không có); Sinh năm: 1973, tại Vĩnh

Long; Nơi cư trú: ấp T1, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 02/12; Họ tên cha: Phan Văn P, sinh năm 1950 (chết); Họ tên mẹ: Đoàn Thị D1, sinh năm 1952; Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1975 (đã ly hôn) Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2012; Anh, chị, em ruột: có bảy người, bị cáo là người thứ tư; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Phan Hoài A, Tên gọi khác: Nhí ; Sinh năm 1994, tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Vô danh. Họ tên mẹ: Phan Thị C, sinh năm 1974; Vợ: Bùi Diễm L, sinh năm 1999; Con: có 01 người, sinh năm 2018; Anh, chị em ruột: có ba người, bị cáo là người thứ nhất; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 15/07/2019, anh Nguyễn Minh S điều khiển xe ô tô 16 chỗ biển số 66B-011.14 chở khách về đến gần dốc cầu Bà Thâm ở ấp B, xã P, huyện C, Đồng Tháp thì dừng lại cho Trần Phước C sinh năm 1984 cùng vợ con Lý Thị M xuống xe. Thời điểm này, Phan Thanh D điều khiển xe mô tô biển số 64D1-185.32 chở cháu Khánh Vy 6 tuổi ngồi trước chạy ngược chiều đến. Do xe ô tô đậu bên lề phải và mở đèn pha làm D bị chói mắt nên D dừng xe lại cự cãi với S. Thấy vậy C xuống xe cự cãi với D và dùng tay đánh hai cái trúng vào vùng đầu D gây thương tích thì được mọi người can ra. D liền điện thoại cho anh ruột Phan Thanh T và vợ là Chế Thị Mỹ T1 hay là bị người khác chặn đường đánh rồi chở con về nhà, sau đó quay xe lại để tìm C. Lúc này Phan Thanh T đang uống bia với cháu ruột Phan Hoài A, Võ Văn N nên cả ba chạy xe ra cầu Bà Thâm.

Sau khi nghe D điện thoại kêu người đến thì Phan Hoài A cũng điện

thoại cho anh vợ là Lý Tấn D2 cho hay có người chặn xe nên anh D2 điều khiển xe mô tô chạy ra. Chị Chế Thị Mỹ T1 hay tin nên chạy xe ra tìm con gái thì bị một người phụ nữ đánh bằng cây trúng cánh tay trái gây thương tích. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, sau khi A điều khiển xe mô tô chở T đến nơi thì T xuống xe đi lên dốc cầu dal không tên bắt qua kinh Tầm Vu cách cầu bà Thâm khoảng 30m và hỏi” Ai đánh em tao” thì Phan Hoài A trả lời là Phan Hoài A đánh, đồng thời rút dây nịch đang mang trong quần sọt (kích thước khoảng 85x3,8cm, đầu dây bằng kim loại) ra vừa quơ vừa đánh trúng tay trái T một cái. Phan Thanh T liền chạy vào quán ông Huỳnh Hữu P ở gần đó lấy 01 khúc tre khô dài 1,42cm, đường kính 4cm, còn A thì lượm khúc tre khô dài 87cm, đường kính 4cm cùng chạy lên cầu dal không tên để đánh nhau với Phan Hoài A. Thời điểm này, Lý Tấn D2 cũng vừa đến nên lấy dây nịch của Phan Hoài A đánh trúng đầu A một cái làm đầu dây nịch bị sút ra. Sau đó D2 bỏ dây nịch, nhặt lấy khúc cây tre khô trên cầu dài khoảng 2m, đường kính khoảng 4cm đánh nhau với T và A làm khúc tre bị gãy làm hai. Lúc này Phan Thanh T, Hoàng Anh cùng D (cầm cây vuông dài 52cm, kích thước 2x4cm) cầm cây xông lên cầu đánh Phan Hoài A và D2 gây thương tích. Phan Hoài A, D2 bỏ chạy qua cầu dal không tên rồi Phan Hoài A tiếp tục lấy 4 vỏ chai bia Sài Gòn trong tiệm tạp hóa của bà Nguyễn Thị L quay lại chạy qua cầu rượt ném về phía T, Hoài A và D thì trúng ngực trái của T một cái gây thương tích. Sau đó T, Hoài A cùng D cầm cây rượt đánh lại Phan Hoài A đến giữa cầu dal không tên thì dừng lại. Thời điểm này, Võ Văn N cầm khúc kim loại vuông màu trắng dài 89cm chạy đến thì được chị T1 giật khúc kim loại lại. Sau đó Công an xã P đến thì tất cả giải tán. Trần Phước C, D2 được gia đình chở đến Bệnh viện Sa Đéc khâu vết thương, còn Phan Hoài A nằm viện đến ngày 22/07/2019 thì xuất viện.

Cơ quan điều tra thu giữ: 01 khúc gỗ vuông dài 1,9m kích thước 5x9,5cm, 01 khúc cây tre dài 1,42cm, đường kính 4cm(đã gãy thành 02 đoạn dài 88cm và 54cm); 01 khúc gỗ (có quấn băng keo màu đen) dài 30cm, kích thước 2,5x3,2cm, 01 khúc gỗ vuông dài 52cm, kích thước 1,8x4cm, một đầu bằng, một đầu nhọn, 01 khúc gỗ tre khô dài 87cm, đường kính 4cm; 01 khúc gỗ vuông dài 69cm, kích thước 4x5,4cm; 01 khúc gỗ tre khô dài 1,15m, đường kính 3,2 cm; 01 khúc kim loại vuông màu trắng dài 89cm, cạnh 2cm. (Bức lục 93, 94)

Ngày 30/07/2019 Trần Phước C và Lý Tấn D2 làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phan Thanh Dương, Phan Thanh T và Phan Hoài A. Các ngày 21/8/2019 và ngày 01/10/2019 Chế Thị Mỹ T, Phan Thanh D, Phan Thanh T, Phan Hoài A làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với D2 và Phan Hoài A và Lý Thị M.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 242TgT và 248 TgT cùng ngày 8/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau:

- Trần Phước C: Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt-Thái dương trái, mi mắt phải trên, dưới ảnh hưởng thẩm mỹ, sẹo xây xát da phần mềm số lượng ít, sẹo lành.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Phước C thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 15%;

Kết luận khác: Sẹo vết thương phần mềm + xây xát da do vật sắc có cạnh gây ra.

- Lý Tấn D2: Sẹo vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước nhỏ.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Tấn D2 thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 02%.

Kết luận khác: Tổn thương đỉnh chẩm trái do vật tày gây ra, tổn thương vai- cánh tay trái do vật tày có cạnh gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 265TgT ngày 28/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Chế Thị Mỹ T: Chấn thương phần mềm mặt ngoài cánh tay trái còn sưng nề, ấn đau ít khi thăm khám. Tỷ lệ thương tật 01%.

Kết luận khác: Tổn thương trên do vật tày gây ra (bức lục 143).

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 266TgT ngày 29/8/2019 và số 905TgT, 906TgT cùng ngày 03/10/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận như sau:

- Phan Thanh D: Chấn thương phần mềm, không để lại dấu vết thương tích, không cho tỷ lệ phần trăm. Tỷ lệ thương tật 00%.

Kết luận khác: Chấn thương do vật tày gây ra.

- Phan Thanh T: Chấn thương phần mềm, sẹo xây xát da cẳng tay trái số lượng ít, kích thước nhỏ. Tỷ lệ thương tật 2%.

Kết luận khác: Chấn thương phần mềm vùng ngực trái do vật tày gây ra; chấn thương vùng đầu, cẳng tay trái do vật tày có cạnh gây nên.

- Phan Hoài A: Sẹo vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước nhỏ. Tỷ lệ thương tật 2%

Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật tày có cạnh gây ra.

Trong quá trình điều tra, Phan Thanh T, Phan Thanh D, Phan Hoài A đã thỏa thuận bồi thường chi phí điều trị, tiền công lao động, tổn thất tinh thần cho Trần Phước C 45.000.000đ (đã đưa trước 35.000.000đ), Lý Tấn D2 5.000.000đ. Hiện Trần Phước C và Lý Tấn D2 đã làm đơn rút đơn không yêu cầu xử lý hình sự, miễn trách nhiệm hình sự đối với Phan Thanh T, Phan Thanh D, Phan Hoài A.

Đối với Trần Phước C và Lý Tấn D2 có hành vi phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Ngày 27/01/2020, Phan Thanh T, Phan Thanh D, Phan Hoài A làm đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Trần Phước C và Lý Tấn D2. Ngày 31/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với Trần Phước C và Lý Tấn D2, miễn trách nhiệm hình sự theo khoản 3 điều 29 Bộ luật Hình sự, giao cho cơ quan chức năng xử lý hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với chị Chế Thị Mỹ T yêu cầu xử lý hình sự chị Lý Thị M vì đã dùng cây đánh chị gây thương tích 1%, tuy nhiên chị My không thừa nhận và cũng không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đủ cơ sở xử lý chị My về tội Cố ý gây thương tích.

Đối với các vỏ chai bia Sài Gòn, các khúc tre, gỗ, sắt của ông Huỳnh Hữu Phước và Nguyễn Thị L không yêu cầu bồi thường hoặc nhận lại nên tịch thu hủy bỏ.

Tại bản án số 18/2020/HS-ST ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh D, Phan Thanh T, Phan Hoài A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51,

Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh D 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Phan Hoài A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, các bị cáo Phan Thanh D, Phan Thanh T, Phan Hoài A có đơn kháng cáo với cùng nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phan Thanh D, Phan Thanh T, Phan Hoài A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Sau khi án sơ thẩm tuyên, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Các bị cáo D, T có cung cấp biên lai nộp khắc phục bồi thường hoàn toàn trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng. Ngoài ra, mẹ của các bị cáo D, T tham gia cách mạng được tặng kỷ niệm chương, bị địch bắt tù đầy, di ruột bà Đoàn Thị B là liệt sĩ, bị cáo D có xác nhận là lao động duy nhất trong gia đình nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo D, T. Đối với bị cáo Hoài A cũng nộp khắc phục bồi thường hoàn toàn trách nhiệm bồi thường thiệt hại số tiền 10.000.000 đồng, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xét xử đầu khung khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nên không thể xem xét cho bị cáo Hoài A. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo D, T, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo D, T mỗi bị cáo từ 01 đến 03 tháng

tù. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoài A, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoài A.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 15/7/2019, sau khi bị Trần Phước C đánh, Phan Thanh D đã điện thoại cho Phan Thanh T, Phan Hoàng Anh đến cầu Bà Thâm thuộc ấp Tân Bình, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, để đánh nhau. Do không kiềm chế bản thân nên các bị cáo Phan Thanh T, Phan Thanh D và Phan Hoài A đã dùng khúc tre, cây gỗ là hung khí nguy hiểm đánh Trần Phước C gây thương tích 15% và Lý Tấn D2 2%.

[3] Xét thấy, các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tính mạng, sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ, không ai được quyền xâm phạm. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo D và bị hại Phan Hoài A, nhưng các bị cáo D, T và A không biết kiềm chế bản thân và cách cư xử phù hợp, bất chấp hậu quả, các bị cáo đã dùng khúc tre, cây gỗ là hung khí nguy hiểm đánh Trần Phước C gây thương tích 15% và gây thương tích cho Lý Tấn D2 là 2%. Hành vi của các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết

giảm nhẹ cho các bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên các bị cáo có kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Các bị cáo D, T tiếp tục khắc phục bồi thương hoàn toàn hậu quả xảy ra, bị cáo D có xác nhận là lao động duy nhất trong gia đình, nuôi mẹ già, các con nhỏ nên cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo D, T. Đối với bị cáo Hoài A cũng khắc phục hoàn toàn hậu quả cho bị hại nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoài A đầu khung khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự nên không thể giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoài A. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo D, T, giảm nhẹ mức hình phạt đối với các bị cáo D, T. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoài A, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoài A.

[5] Do kháng cáo của các bị cáo D, T được chấp nhận nên các bị cáo D, T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Hoài A không được chấp nhận nên bị cáo Hoài A phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phan Thanh D, Phan Thanh T, sửa phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Phan Thanh D, Phan Thanh T. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Hoài A, giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Phan Hoài A.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Phan Thanh D, Phan Thanh T, Phan Hoài A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Hoài A 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí:

Các bị cáo Phan Thanh D, Phan Thanh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Phan Hoài A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh ;
- TA-VKS-THADS huyện Châu Thành;
- CQCSĐT Công an huyện Châu Thành;
- Các bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (H.M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trung Thành